

Bản án số: **33/2021/HS-ST**.
Ngày: 16/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Đăng Tuấn.
2. Ông Trần Tuất.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Lắm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST - HS, ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Hoàng Q, sinh năm 1992 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 1, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T, sinh năm 1957 và bà Cao Cẩm V, sinh năm 1961. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 28/01/2021, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Trương Văn N, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn LT, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/01/2021, Phan Hoàng Q, trú tại thôn 1, xã G, huyện T, Bình Thuận đi nhậu về thì nói với mẹ Q là bà Cao Cẩm V: “Mẹ cho con tiền mua dê”, bà V nói: “Tiền bạc đâu mà mua thêm nữa, chờ qua tết rồi tính”. Nghe vậy, Q đập phá chén đĩa trong nhà, rồi điều khiển xe mô tô biển số 60K2-

4407 đi ra trụ sở Công an xã G, trên xe có để sẵn 01 cây rựa bằng kim loại dài 68,2cm; cán dài 39,2cm; lưỡi dài 29cm. Q dựng xe ở ngoài sân, đi vào trong trụ sở và lớn tiếng: “*Công an xã đâu, có ai không?*”. Nghe có người gọi nên anh Trương Văn N, là Công an viên trực xã G đang làm nhiệm vụ quan sát camera an ninh tại Công an xã đi ra hỏi: “*Có gì không?*”; Q nói: “*Mấy ông qua xử lý nhà của tôi, tôi đang quậy nhà của tôi, tôi muốn lấy tiền*”; anh N khuyên: “*Có chuyện gì từ từ bình tĩnh giải quyết, anh say rượu rồi về nhà nghỉ trước đi*”; Q nói: “*Ông có bước qua nhà tôi không? có qua không? có xử không? không là tôi chém ông đó*”. Nói xong, Q đi ra xe lấy cây rựa rồi đi vào đứng đối diện, cách anh N khoảng 01m, Q cầm rựa bằng tay phải chém vào người anh N một cái thì anh N dơ hai tay lên đỡ trúng vào cánh tay trái gây thương tích, rồi Q đi về nhà, cất giấu rựa còn anh N được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 115/2021/TgT ngày 08/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận: “*Vết thương – chấn thương 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái, đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón III, IV, V bàn tay trái, gãy hở 1/3 dưới xương trụ trái đã được phẫu thuật điều trị hiện sấp, ngửa cẳng tay hạn chế; cổ tay trái hạn chế cử động gập, duỗi, xoay; các ngón bàn tay trái hạn chế cử động: gập, duỗi, dạng, khép; ngón I không thực hiện động tác đối ngón; tê từ bàn tay bờ trụ từ cổ tay đến đầu ngón IV, V bàn tay trái; cal xương chưa ổn định, để lại sẹo vết thương đóng vảy nâu đen, kích thước: 7 x 0,2cm; sẹo vết mổ đóng vảy nâu đen, kích thước 11,5 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 10% + 11% + 3% + 2%. Sây sát da mặt sau cẳng tay trái đã được điều trị hiện để lại sẹo còn đóng vảy nâu đen, kích thước: 2,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại là 25% (Hai năm phần trăm). Vết thương – chấn thương do vật sắc gây ra, vết thương sây sát do vật tày gây ra. Vết thương – chấn thương, vết sây sát da có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.*”

Tại bản cáo trạng số: 26/CT - VKSND-TL, ngày 14/4/2021; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Phan Hoàng Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Hoàng Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị xem xét áp dụng điểm đ khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng Q với mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 cây rựa bằng kim loại dài 68,2cm, cán rựa dài 39,2cm; lưỡi rựa dài 29cm.

Bị cáo Phan Hoàng Q và bị hại Trương Văn N đều không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua thẩm vấn, tranh luận tại phiên tòa, lời khai của bị cáo đã phù hợp với lời khai của người bị hại, cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, do đó đã đủ cơ sở để kết luận như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/01/2021, Phan Hoàng Q, sau khi đi nhậu về nhà thì đập phá chén đĩa trong nhà, rồi điều khiển xe mô tô biển số 60K2-4407 đi ra trụ sở Công an xã G, trên xe có để sẵn 01 cây rựa bằng kim loại dài 68,2cm; cán dài 39,2cm; lưỡi dài 29cm. Khi đến trụ sở Công an xã G, Q nói lớn tiếng: “Công an xã đâu, có ai không?”. Nghe có người gọi nên anh Trương Văn N, là Công an viên trực xã G đi ra hỏi: “Có gì không?”; Q nói: “Mấy ông qua xử lý nhà của tôi, tôi đang quậy nhà của tôi, tôi muốn lấy tiền”; anh N nói: “Có chuyện gì từ từ bình tĩnh giải quyết, anh say rượu rồi về nhà nghỉ trước đi”; Q nói: “Ông có bước qua nhà tôi không? có qua không? có xử không? không là tôi chém ông đó”. Nói xong, Q đi ra xe lấy cây rựa, thấy Q đi ra xe, anh N vào lại phòng làm việc; lúc này Q cầm rựa đi về hướng phòng làm việc của Công an xã G, vừa đi vừa lớn tiếng nên anh N quay lại thì Q đi vào đứng đối diện, cách anh N khoảng 01m, Q cầm rựa bằng tay phải chém vào người anh N một cái thì anh N dơ hai tay lên đỡ trúng vào cánh tay trái gây thương tích, rồi Q đi về nhà, cất giấu rựa và nói với mẹ là bà Cao Cẩm V “con chém người ta bên phòng công an rồi, mẹ qua lo băng bó cho người ta đi”, rồi đi ngủ; còn anh N được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 115/2021/TgT ngày 08/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trương Văn N do thương tích gây nên là 25%.

Bị cáo Phan Hoàng Q sử dụng rựa, thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a, tiểu mục 2.2 mục 2, phần I của Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chém trúng vào tay trái anh Trương Văn N - là Công an viên trực xã G đang làm nhiệm vụ, gây thương tích cho anh N với tỷ lệ tổn thương cơ thể 25%, mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng bị cáo đã

dùng rựa chém gây thương tích cho bị hại thể hiện tính chất côn đồ, là tình tiết định tội và định khung hình phạt quy định tại điểm a, i, k khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Phan Hoàng Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Phan Hoàng Q đã phạm vào tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i, k khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh theo quy định của pháp luật, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải; sau khi gây thương tích cho người bị hại thì bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 25.000.000đ; bị cáo có quá trình nhân thân tốt, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự xuất ngũ về địa phương làm ăn lương thiện, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó khi quyết định hình phạt cần xem xét lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp với tính khoan hồng của pháp luật. Nên xử phạt bị cáo với mức án khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 25.000.000đ; Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xét đến.

[5] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ một cây rựa bằng kim loại dài 68,2cm, cán rựa dài 39,2cm; lưỡi rựa dài 29cm. Xét thấy đây là công cụ phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Phan Hoàng Q phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***/ Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng Q phạm tội “cố ý gây thương tích”.

***/ Về hình phạt:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phan Hoàng Q: **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 28/01/2021).

***/ Về vật chứng:**

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy một cây rựa bằng kim loại dài 68,2cm, cán rựa dài 39,2cm; lưỡi rựa dài 29cm (Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021).

***/ Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Hoàng Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

***/ Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - ngày 16/6/2021. *(đã giải thích quyền kháng cáo)*.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT Công an huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- UBND xã G;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Như Phước